

Bản án số: 26/2017/HSST

Ngày: 28/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Tuân và bà Lê Thị Yến

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lư Thu Hương - Cán bộ Toà án nhân dân huyện H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên toà: Bà Phạm Quỳnh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/HSST ngày 16/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Huy H**, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1969. Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Khu 7, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: Lớp 02/12. Họ và tên bố: Bùi Huy M, sinh năm 1938. Họ và tên mẹ: Lê Thị N (đã chết). Họ và tên vợ: Vũ Thị X (đã ly hôn). Có 02 con: con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị bắt ngày 28/10/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H. Có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Huy H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/10/2017, tại tổ 2, khu 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, Công an huyện H phát hiện bắt quả tang bị cáo Bùi Huy H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần dài bên trái của bị cáo 01 (một) túi nilon bên trong chứa các tinh thể dạng hạt màu trắng, thu trong ví giả da màu nâu đen của bị cáo 02 (hai) túi nilon bên trong chứa các tinh thể dạng hạt màu trắng.

Ngày 29/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại khu 7, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, đã thu giữ: Tại ngăn tủ để quần áo trong phòng ngủ của bị cáo 01 (một) hộp bìa cát tông màu xanh, bên trong có 01 (một) túi nilon chứa các tinh thể dạng hạt màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 698/GĐMT ngày 31/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể dạng hạt màu trắng

thu của bị cáo tại túi quần bên trái là Methamphetamine, trọng lượng 49,53g (bốn mươi chín phẩy năm mươi ba gam), 02 (hai) túi nilon thu trong ví giả da của bị cáo là Methaphetamiene, tổng trọng lượng 0,94g (không phẩy chín mươi tư gam).

Tại Bản kết luận giám định số 705/GĐMT ngày 31/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo là loại ma túy Methamphetamine, trọng lượng 5,64g (năm phẩy sáu mươi tư gam).

Tại bản cáo trạng số 26/KSĐT- HS ngày 16/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Bùi Huy H về các tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm m khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù đến 10 (mười) năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Bùi Huy H có lời khai nội dung: Do nghiện chất ma túy nên bị cáo thường hay mua ma túy của đối tượng tên Ng (ở bên xe thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh) để sử dụng. Vào ngày 25/10/2017 bị cáo gọi điện thoại cho Ng bảo mang ma túy đến nhà, nhưng Ng bảo chưa có. Khoảng 08 giờ ngày 28/10/2017, Ng đến nhà bị cáo và đưa cho bị cáo 01 (một) túi nilon bên trong chứa ma túy và nhờ bị cáo đi giao ma túy hộ cho một người đàn ông ở thị trấn T, huyện H; bị cáo đồng ý và được Ng đưa cho 02 (hai) túi nilon ma túy để trả công. Nhận được túi nilon ma túy, Ng đọc cho bị cáo số điện thoại và bảo khi nào đến thị trấn T, huyện H thì gọi vào số máy đó sẽ có người đến nhận hàng. Bị cáo cất túi ma túy Ng bảo giao hộ vào túi quần dài bên trái, còn 02 (hai) túi ma túy Ng trả công thì bị cáo cất vào ví giả da màu nâu đen để sử dụng, sau đó bị cáo đón taxi đi từ thị xã Q đến thị trấn T, huyện H rồi vào một quán nước gọi điện thoại đến số điện thoại mà Ng cho; lúc này một người đàn ông nghe máy và bảo ngồi ở đó đợi, nhưng bị cáo sợ đông người dễ bị phát hiện nên lại đón taxi bảo cho đến nhà nghỉ. Khi bị cáo vừa đi đến cửa nhà nghỉ M ở tổ 2, khu 3, thị trấn T, huyện H thì bị Công an huyện H bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo khẳng định Ng không nói cho bị cáo về mục đích nhờ chuyển túi nilon ma túy và bị cáo cũng không biết mục đích Ng nhờ bị cáo chuyển ma túy để làm gì và ngoài việc Ng nhờ bị cáo chuyển túi ma túy Ng không nhờ bị cáo việc gì khác.

Còn số ma túy thu tại nhà bị cáo khai là do bị cáo mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, chỉ biết ở huyện T, thành phố Hải Phòng với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng), mục đích để sử dụng.

Quá trình bị bắt bị cáo làm rơi một chiếc điện thoại Nokia 1280 vỏ màu đen nên máy bị đập vỡ hỏng không hoạt động được, còn sim rơi mất khỏi máy, hiện bị cáo không nhớ số điện thoại của bản thân và số điện thoại của người đàn ông mà đối tượng Ng cho số.

Người làm chứng ông Bùi Huy M (là bố đẻ của bị cáo) có lời khai thể hiện: Ông được chứng kiến việc công an khám xét nơi ở của bị cáo tại khu 7, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, đã phát hiện và thu giữ 01 (một) túi ma túy (BL 42,43); ông Ngô Xuân Q, anh Trần Văn H là những người được chứng kiến việc công an bắt quả tang bị cáo có hành vi vận chuyển ma túy có lời khai thể hiện: Được chứng kiến bị cáo tàng trữ 01 (một) túi ma túy ở túi quần trước bên trái và 02 (hai) túi ni lon trong ví màu nâu của bị cáo; bị cáo khai do đối tượng tên Ng nhờ chuyển đến thị trấn T để giao cho một người theo số điện thoại và đã trả công cho bị cáo 02 (hai) túi ma túy. Lời khai này cũng phù hợp với lời khai của bị cáo (BL 46- 51).

Lời khai của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 18-21); Bản ảnh vật chứng (BL 22- 25) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy chiếc sim điện thoại lắp trong điện thoại Nokia thu giữ của bị cáo; bị cáo khai khi bị Công an bắt bị cáo làm rơi điện thoại, sim bị rơi ra và mất; nhưng kết quả không tìm thấy chiếc sim điện thoại trên.

Như vậy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 28/10/2017, tại tổ 2, khu 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Bùi Huy H có hành vi vận chuyển trái phép 49,53g (bốn mươi chín phẩy năm mươi ba gam) ma túy Methamphetamine từ thị xã Q đến thị trấn T, huyện H. Ngoài ra bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép 6,58g (sáu phẩy năm mươi tám gam) ma túy Methamphetamine tại nơi ở tại khu 7, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh và tại ví giả da màu nâu đen của bị cáo, mục đích để sử dụng, thì bị Công an huyện H bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm các tội: “ Vận chuyển trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm m, khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước ta. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, mục đích để có ma túy để sử dụng và thỏa mãn việc nghiện chất ma túy của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo còn tiếp tay cho những đối tượng buôn bán ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương và trong toàn quốc, vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bố đẻ của bị cáo (ông Bùi Huy M) là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, nên bị cáo được hưởng quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015, theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội.

Đối với đối tượng tên Ng theo bị cáo khai là Ng nhờ bị cáo vận chuyển ma túy cho một người đàn ông ở thị trấn T, huyện H và đối tượng bán ma túy cho bị cáo tại huyện T, thành phố Hải Phòng; quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia bị vỡ, 01 (một) hộp bìa cát tông màu xanh, 01 (một) ví giả da màu nâu đen là những công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Huy H** phạm các tội: “**Vận chuyển trái phép chất ma túy**” và “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 và khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Bùi Huy H** 07 (bảy) năm tù về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 10 năm 2017.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 01 (một) phong bì niêm phong số 698/GĐMT và 01 (một) phong bì niêm phong số 705/GĐMT; 01 (một) điện thoại di động Nokia đã vỡ; 01 (một) ví giả da màu nâu đen; 01 (một) hộp cát tông màu xanh.

(Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Ninh).

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Bùi Huy H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Giang Thanh